



**HỌC HỎI
LỜI CHÚA**

**CHÚA NHẬT IV
PHỤC SINH
NĂM B**



**CẦU NGUYỆN
DẪN NHẬP**



Đọc Bản Văn Kinh Thánh lần 1 :
Chủ sự đọc và giải thích : đọc để hiểu

11 Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên. **12** Người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vồ lấy chiên và làm cho chiên tán loạn,



13 vì anh ta là kẻ làm thuê, và không
thiết gì đến chiên. **14** Tôi chính là Mục
Tử nhân lành. Tôi biết chiên của tôi, và
chiên của tôi biết tôi, **15** như Chúa Cha
biết tôi, và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy
sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.



16 Tôi còn có những chiến khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đoàn chiến và một mục tử. **17** Sở dĩ Chúa Cha yêu mến tôi, là vì tôi hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại.




18 Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được."





GIẢI THÍCH

A religious painting depicting Jesus Christ as a shepherd. He is shown from the waist up, wearing a white robe with a yellow sash, and carrying a lamb on his shoulders. He holds a wooden staff in his right hand. The background features a landscape with rolling hills and a cloudy sky. Other sheep are visible in the foreground and background.

**Chúa Giêsu chính là
Mục tử nhân lành như
chính Ngài nói : "Ta
chính là mục tử nhân
lành" (10,11.14).**



**- Vì Người biết
chiên và chiên
biết Ngài : "Tôi
biết chiên của tôi
và chiên của tôi
biết tôi" (10,14).**



- Vì Ngài
chính là
"cửa" để dẫn
chiên đến sự
sống và "gặp
được đồng
cỏ xanh
tươi" (10,9) :
hạnh phúc
đời đời.



**Đó là sự sống đời
đời vì Chúa
Giêsu là con
đường và là sự
sống. Ngài "đến
để cho chiên
được sống và
sống đời đời"
(10,10).**



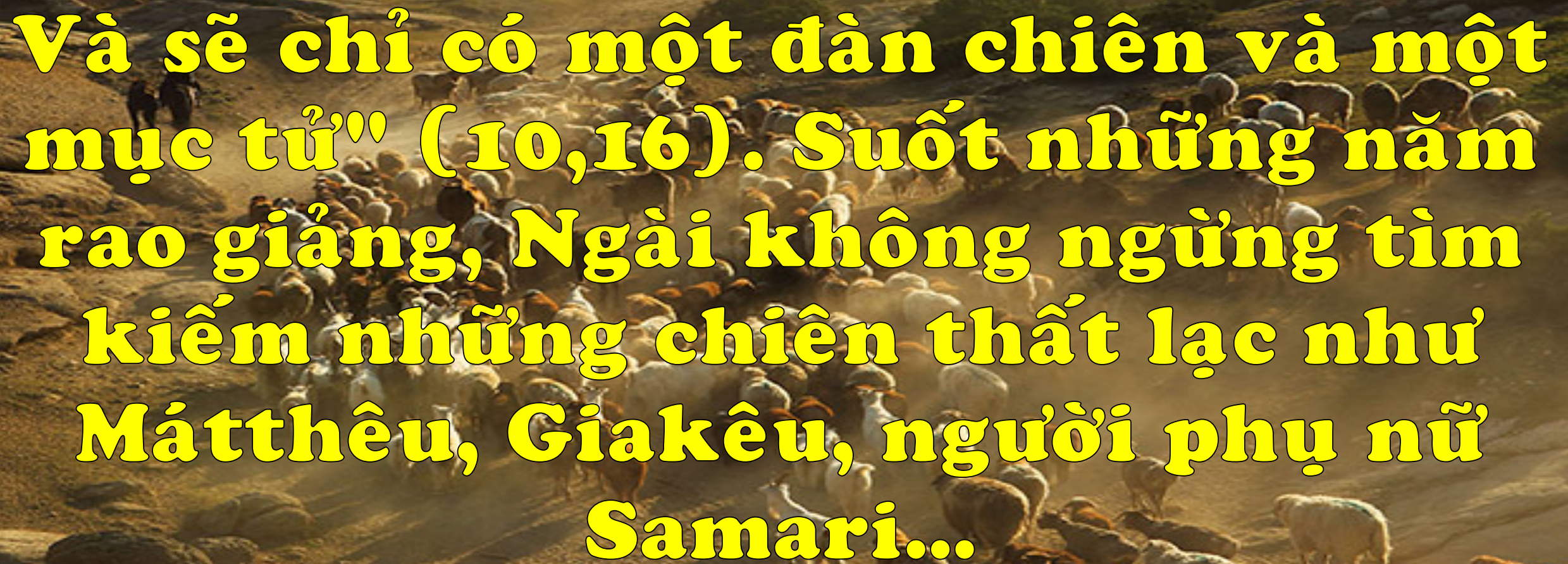
- Vì Ngài luôn bảo vệ chiên khi chiên gặp nguy hiểm. Ngài nói với quân lính : "Tôi đã bảo các anh là chính tôi đây. Vậy, nếu các anh tìm bắt tôi, thì hãy để cho những người này đi" (18,8).



- **Vì Ngài sẵn sàng hy sinh mạng sống vì đàn chiên : "Tôi chính là mục tử nhân lành. Mục tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho chiên"**

A large flock of sheep is moving across a hilly, grassy landscape. The sheep are of various colors, including white, brown, and black. They are moving in a general direction, possibly following a path or a valley. The background shows rolling hills and a bright sky, suggesting a sunny day. The overall scene is a pastoral landscape.

- Vì Ngài luôn tìm kiếm chiên thất lạc và chiên ngoài đàn để đưa chúng trở về: "Tôi còn những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi."

A large flock of sheep is grazing in a vast, hilly landscape under a bright sky. The sheep are scattered across the rolling hills, some in the foreground and others in the distance. The scene is bathed in warm, golden light, suggesting a sunrise or sunset. The text is overlaid on the image in a bold, yellow font with a black outline.

Và sẽ chỉ có một đàn chiên và một mục tử" (10,16). Suốt những năm rao giảng, Ngài không ngừng tìm kiếm những chiên thất lạc như Mátthêu, Giakêu, người phụ nữ Samari...



Đọc Bản Văn Kinh Thánh lần 2 : Mọi người cùng đọc :
đọc để ghi nhớ. *(từ hoặc câu mình được đánh động)*

11 Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên. **12** Người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vồ lấy chiên và làm cho chiên tán loạn,



13 vì anh ta là kẻ làm thuê, và không
thiết gì đến chiên. **14** Tôi chính là Mục
Tử nhân lành. Tôi biết chiên của tôi, và
chiên của tôi biết tôi, **15** như Chúa Cha
biết tôi, và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy
sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.



16 Tôi còn có những chiến khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đoàn chiến và một mục tử. **17** Sở dĩ Chúa Cha yêu mến tôi, là vì tôi hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại.



18 Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được."





Thinh lặng suy niệm.





Độc Bản Văn Kinh Thánh lần 3 : chủ sự đọc lại cách chậm rãi : nội tâm hóa sứ điệp Lời Chúa.

11 Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên. **12** Người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vồ lấy chiên và làm cho chiên tán loạn,



13 vì anh ta là kẻ làm thuê, và không
thiết gì đến chiên. **14** Tôi chính là Mục
Tử nhân lành. Tôi biết chiên của tôi, và
chiên của tôi biết tôi, **15** như Chúa Cha
biết tôi, và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy
sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.



16 Tôi còn có những chiến khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đoàn chiến và một mục tử. **17** Sở dĩ Chúa Cha yêu mến tôi, là vì tôi hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại.



18 Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được."



A photograph of Jesus with long brown hair and a beard, wearing a white robe, sitting on a stone ledge. He is looking down at a young child sitting next to him. The child is wearing a light-colored dress and has their hands clasped in prayer. The background shows a stone wall and some greenery.

CẦU NGUYỆN : Thân thưa với
Chúa điều vừa đọc, vừa nghe hay
vừa cảm nhận.





CHIA SẺ : Học viên
chia sẻ một từ hoặc
một câu mà họ được
đánh động.



GIẢI TRÍ





BÀI HỌC

**Chúa Giêsu là
mục tử nhân
lành, đến cho
chiên được sống
và sống dồi dào.
Ngài muốn đồng
hành với từng
người chúng ta.**



Khi chúng ta cố gắng tự sống cuộc đời mình, đời sống quả là khó khăn, buồn thảm và chán nản. Nhưng khi chúng ta cùng đi với Chúa Giêsu, biết Ngài hiện diện trong cuộc sống của chúng ta, cuộc đời chúng ta sẽ có một sinh lực mới, một đời sống dư dật, sung mãn.

A religious illustration of Jesus Christ with long brown hair and a beard, wearing a white robe, gently holding a white lamb. The background is a soft-focus landscape with a body of water and a bright sky. The entire image is framed by a decorative golden border with intricate scrollwork.

**Chỉ khi nào chúng ta
sống với Chúa Giêsu,
đời sống chúng ta
mới thực sự đáng
sống, mới bắt đầu
sống với ý nghĩa
đích thực của nó.**


**Lord, hear
my voice**

**CẦU NGUYỆN
KẾT THÚC**



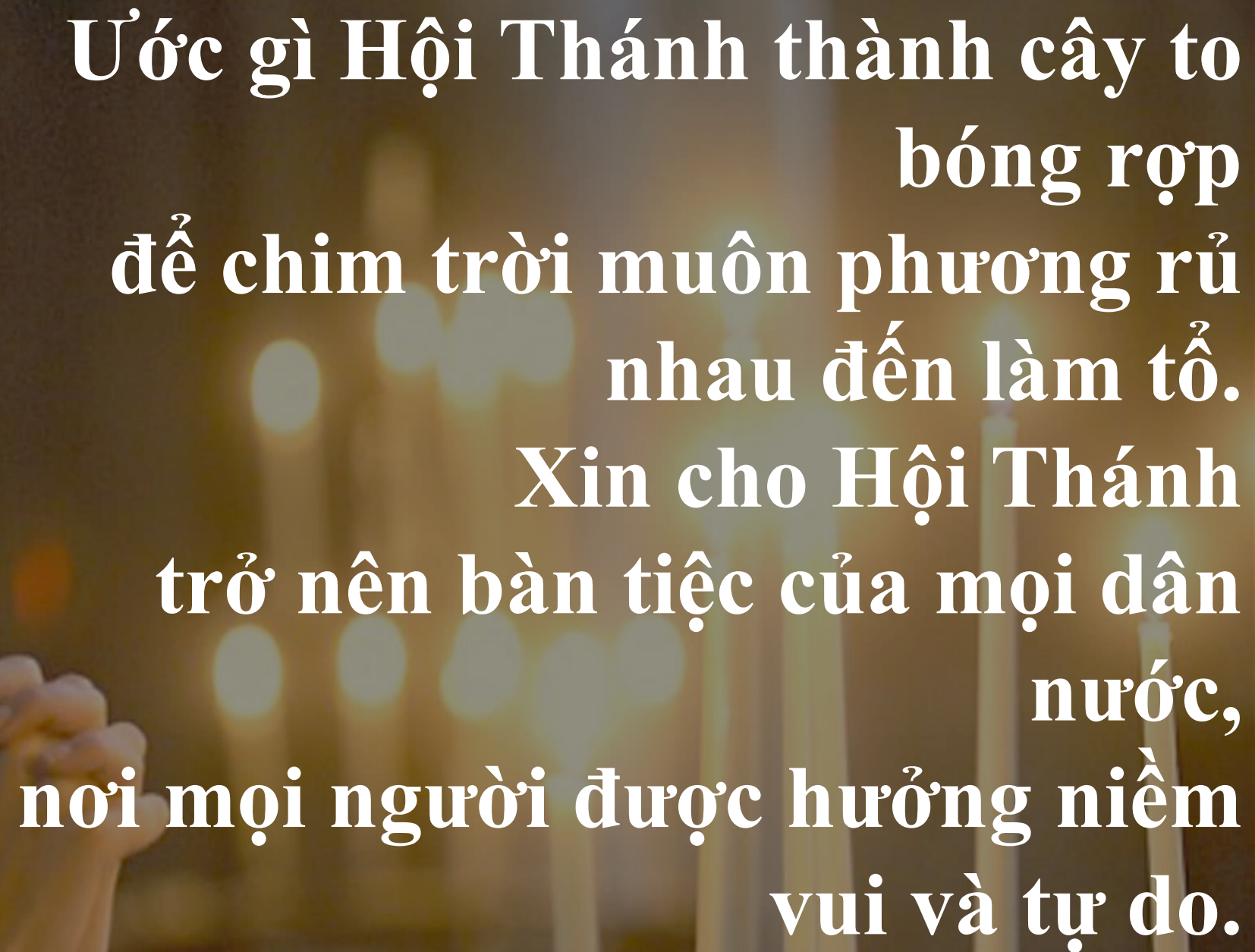
A lit candle, an open Bible, and a hand resting on the pages. The candle is lit and glowing, casting a warm light. The Bible is open, showing text in Afrikaans. A hand is resting on the right page of the Bible. The background is dark, making the candle and the Bible stand out.

Lạy Chúa Giêsu,
Xin thương nhìn đến Hội Thánh
là đàn chiên của Chúa.
Xin ban cho Hội Thánh
sự hiệp nhất và yêu thương,
để làm chứng cho Chúa
giữa một thế giới đầy chia rẽ.



**Xin cho Hội Thánh
không ngừng lớn lên như hạt lúa.
Xin đừng để khó khăn làm chúng
con chùn bước,
đừng để dễ dãi làm chúng con ngủ
quên.**

**Ước gì Hội Thánh trở nên men
được vùi sâu trong khối bột loài
người
để bột được dậy lên và trở nên
tấm bánh.**



**Ước gì Hội Thánh thành cây to
bóng rợp
để chim trời muôn phương rủ
nhau đến làm tổ.
Xin cho Hội Thánh
trở nên bàn tiệc của mọi dân
nước,
nơi mọi người được hưởng niềm
vui và tự do.**



**Cuối cùng xin cho chúng con
biết xây dựng một Hội Thánh tuyệt
vời,
nhưng vẫn chấp nhận cở lòng
trong Hội Thánh.
Ước gì khi thấy Hội Thánh ở trần
gian,
nhân loại nhận ra Nước Trời đang
gần bên. Amen.**